

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

ĐỖ THỊ QUYÊN

**GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN
TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY**

**Ngành: Lý luận và lịch sử giáo dục
Mã số: 914 01 02**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2026

Công trình được hoàn thành tại:
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS.TS. Nguyễn Thị Tính

2. PGS.TS. Hà Thị Kim Linh

Phản biện 1: GS.TS Nguyễn Thị Hoàng Yến

Phản biện 2: PGS.TS Hoàng Thanh Thúy

Phản biện 3: PGS.TS Nguyễn Thị Ngọc

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường
hợp tại trường **ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**
Vào hồi 14 giờ 00 ngày 07 tháng 5 năm 2026

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm số - Đại học Thái Nguyên
- Thư viện Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN ĐÃ CÔNG BỐ

1. Đỗ Thị Quyên (2023), “Giáo dục ĐĐNN cho học viên các trường Công an nhân dân trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên*, số 04, tháng 10/2023.
2. Đỗ Thị Quyên (2024), “Yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục ĐĐNN cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, tập 20, số 07, tháng 7/2024.
3. Đỗ Thị Quyên (2024), “Tích hợp giáo dục ĐĐNN cho học viên qua hoạt động đào tạo ở các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, tập 20 số 10, tháng 10/2024.
4. Đỗ Thị Quyên (2024), “Tổng quan một số nghiên cứu về giáo dục ĐĐNN cho học viên các trường Công an nhân dân”, *Tạp chí Giáo dục*, tập 24, số đặc biệt tháng 10/2024.
5. Đỗ Thị Quyên (2025), “Thực trạng ĐĐNN của học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục*, tập 25, số đặc biệt 5, tháng 6/2025.
6. Đỗ Thị Quyên (2026), “Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên qua hoạt động ngoài giờ lên lớp ở các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục và xã hội*, số 179 (240), tháng 2/2026 (kì 2).
7. Đỗ Thị Quyên, Nguyễn Thị Tính (2026), “Thực trạng giáo dục ĐĐNN cho học viên các trường đại học Công an nhân dân”, *Tạp chí Giáo dục*, tập 26, số đặc biệt 2, tháng 3/2026.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói “giáo dục đạo đức cách mạng là nội dung quan trọng nhất, là yếu tố cốt lõi tạo nên cái “chất”, cái “gốc”, cái “nền tảng” vững chắc của người cách mạng”. Công an nhân dân (CAND) là lực lượng vũ trang, thanh bảo kiếm bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ sự bình yên và cuộc sống hạnh phúc của nhân dân, vì vậy, giáo dục đạo đức cách mạng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Trong bối cảnh hiện nay, lực lượng CAND thường xuyên tiếp xúc với mặt trái, các hiện tượng tiêu cực trong xã hội; đấu tranh phòng, chống âm mưu, phương thức, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt của thế lực thù địch và các loại tội phạm, do vậy, đạo đức nghề nghiệp (ĐĐNN) là yếu tố cơ bản, nền tảng quyết định kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và nhân dân tin tưởng giao phó.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 12/NQ/TW ngày 16/3/2022, đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác giáo dục, đào tạo trong CAND, trong đó có giáo dục ĐĐNN cho học viên (HV) nhằm xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh.

Trong những năm qua, ngoài việc giáo dục nghề nghiệp, các trường CAND đã chú trọng giáo dục ĐĐNN cho HV. Đa số HV có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lối sống lành mạnh, tích cực học tập, rèn luyện và sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội. Tuy nhiên trong quá trình triển khai hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV trong các nhà trường còn tồn tại một số điểm chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong bối cảnh hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu của Ngành Công an về nội dung giáo dục, phương pháp và cách thức tổ chức giáo dục ĐĐNN cho HV dẫn tới còn một bộ phận HV không có lý tưởng phấn đấu rõ ràng, hiểu biết chưa đầy đủ về truyền thống cách mạng của Đảng, của Ngành và dân tộc,...

Với những lý do đó, có thể khẳng định việc lựa chọn nghiên cứu đề tài: ***“Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay”*** là rất cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn, góp phần đào tạo cán bộ (CB), chiến sĩ Công an có phẩm chất đạo đức tốt, có nhân cách toàn diện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong bối cảnh hiện nay.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay, luận án đề xuất các biện pháp giáo dục ĐĐNN nhằm nâng cao kết quả giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng lực lượng CAND trong bối cảnh hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động giáo dục ĐĐNN trong các trường đại học CAND hiện nay.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

4.1. Xây dựng cơ sở lý luận về giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

4.2. Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng ĐĐNN của HV và thực trạng giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

4.3. Đề xuất các biện pháp giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay và thực nghiệm một số biện pháp.

5. Giả thuyết khoa học

Giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay là một quá trình giáo dục đặc thù, chịu sự tác động tổng hợp của các yếu tố chính trị, pháp lý, xã hội và giáo dục. Thực tiễn cho thấy, kết quả giáo dục ĐĐNN tại các trường đại học CAND chưa tương xứng với yêu cầu xây dựng lực lượng CAND trong bối cảnh hiện nay. Nếu đánh giá được những hạn chế về ĐĐNN, bắt cập trong giáo dục ĐĐNN cho HV và nâng cao nhận thức về rèn luyện ĐĐNN cho HV, đề xuất được các biện pháp giáo dục ĐĐNN thông qua lồng ghép trong dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn luyện nghề nghiệp cho HV tại các nhà trường thì sẽ góp phần hình thành và phát triển phẩm chất ĐĐNN, bản lĩnh chính trị và ý thức trách nhiệm của HV CAND, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng CAND.

6. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

6.1. Giới hạn về nội dung

Trong các trường đại học, học viện CAND có nhiều ngành đào tạo, mỗi chuyên ngành đào tạo sẽ đòi hỏi HV sau khi tốt nghiệp sẽ có những phẩm chất ĐĐNN chung và những phẩm chất ĐĐNN mang tính đặc thù.

Trong luận án này tác giả chỉ tập trung nghiên cứu giáo dục các phẩm chất ĐĐNN chung cho HV các ngành đào tạo của các trường CAND không đi sâu vào các phẩm chất ĐĐNN có tính đặc thù riêng của từng ngành đào tạo.

6.2. Giới hạn địa bàn và khách thể nghiên cứu:

Luận án nghiên cứu và khảo sát thực trạng giáo dục ĐĐNN cho học viên tại các trường đại học, học viện CAND gọi chung là trường đại học CAND.

Luận án chỉ tập trung nghiên cứu HV các trường đại học CAND hệ chính quy và CB quản lí, giáo viên (GV), các lực lượng liên quan, trong đó lựa chọn ngẫu nhiên khách thể khảo sát 350 HV năm cuối khóa, bởi đến giai đoạn này hầu hết các HV đã trải qua các hoạt động đào tạo, huấn luyện, tập luyện nên hình thành được các năng lực, phẩm chất cơ bản của người chiến sĩ Công an để chuẩn bị bước vào lao động nghề nghiệp, đây là những HV có phẩm chất ĐĐNN CAND đã được hình thành, tuy nhiên vẫn đang tiếp tục được củng cố và hoàn thiện, 165 CB, GV ở 5 trường đại học CAND thuộc Bộ Công an gồm: Học viện An ninh nhân dân (ANND), Học viện Cảnh sát nhân dân (CSND), Học viện Chính trị CAND, Đại học CSND, Đại học Phòng cháy - chữa cháy. Các học viện, đại học trên có các ngành đào tạo mang tính đại diện cho ngành Công an.

6.3. Giới hạn thời gian nghiên cứu: Các số liệu thu thập liên quan đến luận án được giới hạn chủ yếu từ năm 2022 đến năm 2024.

7. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu

7.1. Phương pháp luận

Đề tài được nghiên cứu trên cơ sở lý luận và phương pháp (PP) luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin về đạo đức, ĐĐNN, giáo dục ĐĐNN; Quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác giáo dục ĐĐNN; Tư tưởng về đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chung và ĐĐNN đối với ngành Công an nói riêng; Các quan điểm, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng uỷ Công an Trung ương về công tác giáo dục, đào tạo.

7.2. Phương pháp nghiên cứu

7.2.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý thuyết

7.2.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp chuyên gia;

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi; Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động giáo dục; Phương pháp thực nghiệm sư phạm;

7.2.3. Phương pháp xử lý thông tin

8. Những luận điểm cần bảo vệ của luận án

9. Đóng góp mới của luận án

9.1. Về mặt lý luận

Luận án đã bổ sung và phát triển cơ sở lý luận về giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND theo hướng tiếp cận quá trình chuyển hóa từ nhận thức đến thái độ và hành vi nghề nghiệp. Trên cơ sở đó, luận án làm rõ mối quan hệ giữa giáo dục ĐĐNN với hoạt động đào tạo, quản lý, huấn luyện và tự giáo dục của HV trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự hiện nay. Đồng thời, luận án đề xuất cách tiếp cận hệ thống đối với giáo dục ĐĐNN, xem sự hình thành hành vi ĐĐNN là kết quả của sự tương tác giữa môi trường giáo dục, trải nghiệm nghề nghiệp và quá trình tự rèn luyện của HV.

9.2. Về mặt thực tiễn

Luận án đã phát hiện khoảng cách giữa nhận thức về chuẩn mực ĐĐNN với khả năng chuyển hóa thành thái độ và hành vi nghề nghiệp của HV các trường đại học CAND; từ đó chỉ ra hạn chế trong giáo dục ĐĐNN hiện nay chủ yếu liên quan đến tính đồng bộ và hiệu quả của quá trình tổ chức giáo dục. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận án đề xuất hệ thống biện pháp giáo dục ĐĐNN theo hướng tích hợp và đồng bộ nhằm tăng cường khả năng chuyển hóa từ nhận thức sang hành vi nghề nghiệp của HV. Đồng thời, luận án xây dựng hệ thống tiêu chí và thang đo đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN gắn với yêu cầu nghề nghiệp của lực lượng CAND, góp phần lượng hóa mức độ biểu hiện ĐĐNN và hỗ trợ hoạt động kiểm tra, đánh giá trong thực tiễn đào tạo.

10. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, mục lục tài liệu tham khảo, phụ lục và danh mục các công trình nghiên cứu khoa học của tác giả đã công bố có liên quan đến đề tài, luận án gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay.

Chương 2: Thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay.

Chương 3: Biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Những nghiên cứu về đạo đức nghề nghiệp; Những nghiên cứu về giáo dục đạo đức nghề nghiệp; Những nghiên cứu về giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực Công an nhân dân.

1.2. Một số khái niệm cơ bản

Đạo đức; Đạo đức nghề nghiệp; Đạo đức nghề nghiệp Công an nhân dân; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân.

1.3. Đạo đức nghề nghiệp của người chiến sĩ Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay

1.3.1. Bối cảnh hiện nay và yêu cầu đặt ra đối với lao động, đạo đức nghề nghiệp của người chiến sĩ Công an nhân dân: Tình hình bối cảnh hiện nay đang tác động không nhỏ đến ĐĐNN của người CB, chiến sĩ CAND như: tình hình thế giới và khu vực đang diễn ra phức tạp đòi hỏi người CB CAND phải thật sự yêu nghề, gắn bó với nghề; tình hình đất nước vừa có những thời cơ thuận lợi, vừa có những nguy cơ tiềm ẩn, khó lường tác động trực tiếp đến nhiệm vụ người CB CAND; chuyển đổi số quốc gia, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo và môi trường an ninh số đang tạo ra yêu cầu mới đối với giáo dục ĐĐNN trong lực lượng CAND; những nguy cơ gia tăng mối đe dọa từ an ninh phi truyền thống; yêu cầu xây dựng đội ngũ CB CAND trong tình hình mới.

1.3.2. Cơ sở xác định đạo đức nghề nghiệp Công an nhân dân

1.3.2.1. Cơ sở pháp lý: Cơ sở pháp lý xác định ĐĐNN CAND được hình thành từ hệ thống các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, đồng thời được cụ thể hóa trực tiếp bằng các quy định, chỉ thị, thông tư của Bộ Công an như: Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu “...xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”; Quy định số 144-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về “chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”; Thông tư số 27/2017/TT-BCA của Bộ Công an quy định về “quy tắc ứng xử của cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân”; “Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân”; Luật Công an nhân dân năm 2018...

1.3.2.2. Cơ sở lý luận

Cơ sở Tâm lý học và cơ sở giáo dục học về giáo dục đạo đức: Giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND được xem là quá trình chuyển hóa từ nhận thức về chuẩn mực đạo đức sang thái độ và hành vi nghề nghiệp thông qua học tập, rèn luyện, trải nghiệm và tự giáo dục. Quá trình này chịu tác động của môi trường giáo dục, tổ chức kỷ luật và yêu cầu nghề nghiệp đặc thù của lực lượng CAND. Bản chất của giáo dục ĐĐNN là hình thành ở HV hệ thống nhận thức, niềm tin, thái độ và hành vi phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp, bảo đảm sự thống nhất giữa giáo dục nhận thức, rèn luyện hành vi và yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp. Đây là cơ sở khoa học quan trọng để xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

Chức năng, nhiệm vụ đặc thù của ngành Công an: Với tư cách là lực lượng vũ trang trọng yếu của Đảng và Nhà nước, CAND có chức năng nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và các loại tội phạm; bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước và bảo vệ Nhân dân. Những chức năng, nhiệm vụ đó mang tính chính trị - xã hội đặc biệt, thường xuyên gắn với hiểm nguy, thử thách và áp lực nghề nghiệp cao, qua đó đặt ra những yêu cầu đặc thù về bản lĩnh, trách nhiệm và ĐĐNN của người chiến sĩ CAND.

Đặc điểm hoạt động nghề nghiệp Công an nhân dân: Hoạt động nghề nghiệp Công an nhân dân có ý nghĩa chính trị cao cả; Hoạt động nghề nghiệp Công an nhân dân có tính chiến đấu cao; Hoạt động nghề nghiệp Công an nhân dân có tính nguyên tắc nghiệp vụ và tính bí mật cao; Hoạt động nghề nghiệp Công an nhân dân có tính chất mạo hiểm, bất ngờ, rủi ro cao; Hoạt động nghề nghiệp Công an nhân dân có mối quan hệ mật thiết với nhân dân

1.3.3. Các biểu hiện đạo đức nghề nghiệp của người chiến sĩ Công an nhân dân ở học viên trong trường đại học Công an nhân dân hiện nay

1.3.3.1. Các biểu hiện về nhận thức: Phẩm chất ĐĐNN đối với Tổ Quốc, Đảng, Nhà nước và Nhân dân; Phẩm chất ĐĐNN trong học tập, rèn luyện và thực hiện nhiệm vụ; Phẩm chất ĐĐNN đối với nghề nghiệp CAND; Phẩm chất ĐĐNN đối với đồng nghiệp, người khác và lối sống

1.3.3.2. Các biểu hiện về thái độ ĐĐNN của học viên: Thái độ đối với Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và Nhân dân; Thái độ đối với học tập, rèn

luyện; Thái độ đối với nghề nghiệp CAND; Thái độ đối với đồng nghiệp, mọi người và lối sống.

1.3.3.3. Các biểu hiện về hành vi ĐĐNN của học viên: Biểu hiện về hành vi đối với Tổ quốc, Đảng, Nhà nước, Nhân dân; Biểu hiện về hành vi học tập, rèn luyện; Các hành vi thể hiện đối với nghề nghiệp Công an nhân dân; Các biểu hiện về hành vi đối với đồng nghiệp, người khác và lối sống.

1.3.4. Quá trình phát triển đạo đức nghề nghiệp người chiến sĩ Công an nhân dân trong quá trình đào tạo ở trường đại học Công an nhân dân: Nghề nghiệp CAND là nghề có nhiều khác biệt so với những nghề khác trong xã hội nên quá trình hình thành phát triển, hoàn thiện ĐĐNN của người chiến sĩ CAND trong quá trình đào tạo ở các trường đại học CAND mang tính đặc thù nghề nghiệp CAND: Phát triển nhận thức, động cơ ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND; Phát triển thái độ, tình cảm, niềm tin ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND; Phát triển các kỹ năng, hành vi chiếm lĩnh, hiện thực hoá ĐĐNN cho HV trong quá trình học tập, nghiên cứu, tập luyện và rèn luyện đạo đức tại các trường đại học CAND; tập luyện, rèn luyện hoàn thiện các chuẩn mực ĐĐNN thông qua hoạt động thực hành, rèn luyện ĐĐNN.

1.4. Lý luận về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay

1.4.1. Đặc điểm và nguyên tắc giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên trường đại học Công an nhân dân

1.4.1.1. Đặc điểm giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên: Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là quá trình mang tính mục tiêu; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là hoạt động chuyển hóa những yêu cầu về thực hiện các chuẩn mực đạo đức của người chiến sĩ CAND thành nhận thức, thái độ và hành vi phù hợp với các chuẩn mực ĐĐNN của người chiến sĩ CAND; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là hoạt động luôn gắn liền với hoạt động huấn luyện, đào tạo; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là hoạt động mang tính chính trị, tính pháp luật và tính nhân dân; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là hoạt động mang tính kỷ luật; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là hoạt động gắn liền với giáo dục giá trị đạo đức nghề nghiệp cho học viên; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV là hoạt động đòi hỏi mỗi học viên phải tự giáo dục, tự rèn luyện.

1.4.1.2. Nguyên tắc giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; Đảm bảo tính mục đích trong giáo dục; Đảm bảo phối hợp các lực lượng trong giáo dục; Nguyên tắc đảm bảo giáo dục gắn với

thực tiễn nghề nghiệp; Nguyên tắc đảm bảo “kết hợp giữa xây và chống”; Nguyên tắc đảm bảo thống nhất giữa hoạt động giáo dục của giảng viên, nhà trường với hoạt động tự giáo dục, tự rèn luyện của học viên.

1.4.2. Mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân: Hình thành, phát triển tri thức ĐĐNN cho HV; Hình thành, phát triển thái độ, niềm tin, tình cảm ĐĐNN cho HV; Hình thành, phát triển các hành vi ĐĐNN cho HV

1.4.3. Nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên trường đại học Công an nhân dân: Giáo dục lòng yêu nước, lòng trung thành với Tổ quốc, với Đảng và nhân dân cho HV; Giáo dục ý thức tự giác, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho HV; Giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật ngành Công an cho HV; Giáo dục lòng yêu nghề và giá trị nghề nghiệp; giáo dục lối sống trong sáng, giản dị, lành mạnh và ý thức phục vụ nhân dân cho HV; Giáo dục ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; Giáo dục HV về ý thức phát triển nghề nghiệp.

1.4.4. Con đường giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên trường đại học Công an nhân dân: Giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua dạy học các môn học; Giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua hoạt động huấn luyện đầu khóa học và thực hiện nội quy kỷ túc xá; Giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể; Giáo dục ĐĐNN cho HV các trường CAND thông qua hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp; Giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua sự giáo dục của gia đình và xã hội; Giáo dục ĐĐNN cho HV thông qua hoạt động tự giáo dục, tự rèn luyện của mỗi HV.

1.4.5. Phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân: PP giáo dục đạo đức cho HV CAND rất phong phú, đa dạng, kết hợp giữa các PP truyền thống và các PP hiện đại, được thể hiện ở 3 nhóm PP sau: *Nhóm các phương pháp giáo dục hình thành ý thức cá nhân* (Phương pháp giải thích, minh họa; Phương pháp thuyết trình, giảng giải; Phương pháp nêu và giải quyết vấn đề; Phương pháp đàm thoại hoặc tổ chức diễn đàn); *Nhóm phương pháp tổ chức hoạt động hình thành hành vi* (Phương pháp dự án giáo dục; Phương pháp giao việc; Phương pháp tập luyện tại thao trường; Phương pháp rèn luyện kỹ năng, hành vi; Phương pháp xử lý tình huống; Phương pháp nghiên cứu trường hợp); *Nhóm phương pháp kích thích và điều chỉnh hành vi* (Phương pháp thi đua; Phương pháp khen thưởng; Phương pháp trách phạt; Phương pháp nêu gương).

1.4.6. Các lực lượng tham gia giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân: Giáo dục ĐĐNN cho HV

được diễn ra trong mối quan hệ thống nhất biện chứng giữa LLGD (chủ thể - nhà giáo dục) với đối tượng giáo dục (HV), bao gồm: Bộ Công an; Nhà trường; Gia đình và các tổ chức xã hội; Công an các đơn vị, địa phương nơi HV đến học tập, thực tập, công tác

1.4.7. Đánh giá kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên trường đại học Công an nhân dân: Việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV được thực hiện gồm: Nội dung đánh giá kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV; Các phương pháp đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN cho HV; Các lực lượng tham gia đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN cho HV; Tiêu chí và thang đo đánh giá ĐĐNN của HV các trường đại học CAND.

1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên ở các trường đại học Công an nhân dân

Một số yếu tố chủ quan và khách quan cơ bản ảnh hưởng đến giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND.

Kết luận chương 1

Đạo đức nghề nghiệp của người chiến sĩ Công an nhân dân là những phẩm chất nhân cách được phản ánh thông qua nhận thức, thái độ, hành vi của người chiến sĩ Công an nhân dân, nó mang tính nghề nghiệp và được phát triển thông qua hoạt động đào tạo tại các trường Công an nhân dân và hoạt động nghề nghiệp.

Giáo dục ĐĐNN cho học viên ở trường đại học CAND là hoạt động được tổ chức có mục đích, có kế hoạch và nội dung được thực hiện thông qua các phương pháp, con đường giáo dục với sự tham gia của các lực lượng giáo dục nhằm hình thành, phát triển ở học viên các phẩm chất ĐĐNN trong mối quan hệ với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân, với đồng chí, đồng đội, với kẻ địch, với công việc và với chính bản thân mình, phù hợp với chuẩn mực đạo đức của ngành Công an. Bối cảnh hiện nay đặt ra những yêu cầu mới về nhân cách của người chiến sĩ Công an nhân dân, đòi hỏi hoạt động giáo dục ĐĐNN cho học viên ở trường đại học CAND phải gắn với thực tiễn, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người chiến sĩ CAND trong tình hình mới.

Hoạt động giáo dục ĐĐNN cho học viên ở trường đại học Công an nhân dân, chịu sự tác động bởi quan điểm chỉ đạo của Đảng, của ngành Công an; năng lực giáo dục của GV, cán bộ quản lý của nhà trường; ý thức, tính tích cực, năng lực tự sáng tạo, tự giáo dục, tự rèn luyện của học viên; chương trình đào tạo, huấn luyện của nhà trường; môi trường giáo

dục CAND; cơ sở, vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường; môi trường kinh tế - chính trị của địa phương,... nhà trường, GV cần khai thác tối đa các yếu tố ảnh hưởng để tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học Công an nhân dân.

Chương 2

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

2.1. Khái quát đặc điểm, tình hình các trường đại học Công an nhân dân và tổ chức khảo sát thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

2.1.1. Khái quát đặc điểm, tình hình các trường đại học Công an nhân dân hiện nay: Theo Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị, theo cơ cấu tổ chức mới, các cơ sở đào tạo trình độ đại học và sau đại học trong lực lượng CAND có 03 học viện và 04 trường đại học (sau đây gọi chung là các trường đại học CAND). Các trường đại học CAND hiện nay là cơ sở đào tạo đặc thù, thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CB, chiến sĩ CAND trong bối cảnh yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội ngày càng cao và phức tạp.

2.1.2. Khái quát tình hình chung về các trường đại học CAND tổ chức khảo sát: Luận án được triển khai nghiên cứu tại các trường đại học CAND, cụ thể bao gồm: Học viện ANND, Học viện CSND, Học viện Chính trị CAND, Đại học Phòng cháy chữa cháy, Đại học CSND.

2.1.3. Tổ chức khảo sát thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

2.1.3.1. Mục đích, nội dung khảo sát

Mục đích khảo sát: Khảo sát đánh giá khách quan, chính xác, thực trạng đạo đức của HV và thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV ở các trường đại học CAND hiện nay. Phân tích, chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân để làm cơ sở đề xuất các biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

Nội dung nghiên cứu thực trạng: Khảo sát thực trạng GDĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay; Thực trạng đạo đức của HV ở các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay;

Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố tác động đến giáo dục đào đức nghề nghiệp của HV ở các trường đại học CAND.

2.1.3.2. Đối tượng, địa điểm, thời gian khảo sát

Tiến hành khảo sát 515 CB, GV và HV, cụ thể như sau: 350 HV, 165 CB, GV.

Về địa bàn khảo sát: Khảo sát ở 5 trường đại học CAND là: Học viện An ninh nhân dân, Học viện Cảnh sát nhân dân, Học viện Chính trị CAND, Đại học Phòng cháy chữa cháy, Đại học Cảnh sát nhân dân.

Thời gian khảo sát: Từ năm 2022 đến năm 2024.

2.1.3.3. Phương pháp tổ chức khảo sát

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi; Phương pháp quan sát; Phương pháp phỏng vấn sâu; Phương pháp chuyên gia; Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động; Phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học.

Những câu hỏi khảo sát với 5 mức độ, được sắp xếp theo mức độ giảm dần, tương ứng với mỗi mức độ là các điểm số 5, 4, 3, 2, 1 được xử lý theo điểm trung bình (ĐTB) cộng. Mức độ chênh lệch của điểm trung bình cộng của các câu có thang đo mức độ được tính bằng cách lấy điểm cao nhất của thang đo 5 điểm trừ đi điểm thấp nhất của thang đo là 1 điểm chia ra 5 mức độ để thu được điểm chênh lệch là 0,8.

2.2. Thực trạng đạo đức nghề nghiệp của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân hiện nay

2.2.1. Thực trạng nhận thức của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân về đạo đức nghề nghiệp: HV các trường đại học CAND đều đã có nhận thức đúng về các phẩm chất ĐĐNN cần có của người chiến sĩ CAND, theo tự nhận thức, tự đánh giá của HV thì mức độ cần thiết của các phẩm chất có ĐTB dao động từ 3.47 điểm đến 4.02 điểm đạt mức cần thiết trở lên, độ lệch chuẩn trung bình là 0,82 điểm chứng tỏ thang đo có hiệu lực và các kết quả thu được có độ tin cậy. Tuy nhiên còn một bộ phận HV có nhận thức đúng nhưng chưa đầy đủ về các phẩm chất ĐĐNN cần có của người chiến sĩ CAND để rèn luyện và tu dưỡng trở thành người chiến sĩ CAND thực thụ.

2.2.2. Thực trạng biểu hiện thái độ đạo đức nghề nghiệp của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân: Đa số HV đều đánh giá biểu hiện thái độ ĐĐNN của HV ở mức độ biểu hiện phù hợp (ĐTB: 3.61) điều đó khẳng định từ nhận thức đúng dẫn về ĐĐNN, HV đã có thái độ đúng đắn trong việc tu dưỡng, rèn luyện các phẩm chất ĐĐNN. Tuy nhiên bên cạnh vẫn còn một số phẩm chất ĐĐNN của ngành Công an thì

còn một số ít HV có biểu hiện ở mức tương đối phù hợp hoặc không phù hợp do nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó có nguyên nhân chủ quan về sự chưa thực sự quan tâm của HV, do nội dung, hình thức giáo dục, giảng dạy của GV.

2.2.3. Thực trạng về hành vi đạo đức nghề nghiệp của học viên các trường đại học Công an nhân dân: Hành vi ĐĐNN của HV các trường đại học CAND đạt kết quả chung dao động từ mức phù hợp đến mức rất phù hợp, không có nội dung đánh giá nào ở mức không phù hợp các kết quả đánh giá trên CB, GV dao động từ 3.13 điểm đến 3.75 điểm, các Eterm có độ lệch chuẩn dao động từ 0,76 đến 1,03; các kết quả đánh giá trên HV dao động từ 3.27 điểm đến 3.85 điểm, các Eterm có độ lệch chuẩn dao động từ 0,80 đến 0,99 chứng tỏ thang đo có hiệu lực và các kết quả thu được có độ tin cậy. Mặc dù được đánh giá chung thực hiện ở mức phù hợp nhưng trong đó vẫn còn có ý kiến đánh giá thực hiện các hành vi còn ở mức không phù hợp và hoàn toàn không phù hợp với chuẩn mực ĐĐNN.

2.2.4. Thực trạng về một số biểu hiện hành vi chưa phù hợp với đạo đức nghề nghiệp của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân: Về một số biểu hiện vi phạm của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân, chúng tôi tiến hành khảo sát trên 10 hành vi, cho thấy: HV các trường đại học CAND trong quá trình học tập, rèn luyện vẫn có hành vi vi phạm các quy định về công tác quản lý, giáo dục HV; vi phạm các quy định của ngành, và vi phạm các chuẩn mực, giá trị ĐĐNN của lực lượng CAND. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy các hành vi chưa phù hợp với chuẩn mực ĐĐNN đều được HV đánh giá ở mức không thường xuyên và ít khi sai phạm cụ thể các đánh giá có ĐTB dao động từ 2.28 điểm đến 2.64 điểm, độ lệch chuẩn trung bình là 0,90, các Eterm có độ lệch chuẩn dao động từ 0,74 đến 0,95 và CB, GV đánh giá cũng ở mức không thường xuyên và ít khi sai phạm với kết quả ĐTB dao động từ 2,29 điểm đến 2,64 điểm, các Eterm đánh giá có sự dao động từ 0,74 đến 0,95.

2.2.5. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học viên ở các trường đại học Công an nhân dân

Nghiên cứu báo cáo tổng kết, đánh giá về tình hình học tập, rèn luyện của học viên tại năm trường khảo sát cho thấy như sau: tỷ lệ học viên có kết quả học tập, rèn luyện xếp loại tốt và khá chiếm tỷ lệ cao, tuy nhiên vẫn còn học viên có kết quả học tập, rèn luyện trung bình và yếu, đặc biệt còn có học viên mắc lỗi, bị phê bình, cảnh cáo và khiển trách về

vi phạm nội quy quy chế của nhà trường và thậm chí có học viên buộc thôi học.

2.3. Thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay

2.3.1. Thực trạng mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Đa số CB, GV, HV đánh giá mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả trong thực hiện mục tiêu giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND ở mức khá (ĐTB chung là 4.16 và 4.07 với độ lệch chuẩn là 0,92 và 0,98). Các mục tiêu được thực hiện đồng đều, có hiệu quả tương ứng nhau. Trong các Eterm khảo sát đánh giá về mức độ thực hiện mục tiêu và kết quả thực hiện mục tiêu thì độ lệch chuẩn của các nội dung khảo sát dao động từ 0,88 đến 0,97 và 0,93 đến 1,06.

2.3.2. Nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Đa số CB, GV, HV được hỏi đều đánh giá rất cao về việc thực hiện các nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND hiện nay, tuy nhiên, giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện là không tương đồng nhau ĐTB chung mức độ thực hiện là 4.12 và kết quả thực hiện là 3.95; các Eterm khảo sát về mức độ thực hiện nội dung giáo dục ĐĐNN có ĐTB dao động từ 3,63 đến 4,26 điểm và độ lệch chuẩn dao động từ 0,76 đến 0,99. Các kết quả đánh giá về kết quả thực hiện nội dung có ĐTB dao động từ 3,29 điểm đến 4,11 điểm thấp hơn so với mức độ thực hiện và độ lệch chuẩn của các Eterm dao động từ 0,73 đến 0,88. Tuy nhiên một số nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV được đánh giá thực hiện ở mức không thường xuyên; kết quả thực hiện ở mức khá.

2.3.3. Phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Các trường đại học CAND đã tiến hành đa dạng hóa các phương pháp giáo dục ĐĐNN cho HV và thực hiện nó một cách thường xuyên, liên tục (ĐTB: 3.75); hiệu quả của các phương pháp này được đánh giá kết quả thực hiện ở mức tốt (ĐTB: 3.71). Đánh giá về mức độ thực hiện các phương pháp giáo dục ĐĐNN cho HV kết quả ĐTB dao động từ 3,33 đến 3,86 điểm và độ lệch chuẩn cũng dao động từ 0,72 đến 0,91. Đánh giá về kết quả thực hiện các các phương pháp giáo dục ĐĐNN cho HV kết quả ĐTB dao động từ 3,27 đến 3,85 điểm và độ lệch chuẩn dao động từ 0,75 đến 0,95. Tuy nhiên còn một số phương pháp giáo dục theo hướng trải nghiệm để giáo dục

ĐĐNN cho HV chưa được sử dụng thường xuyên và chưa có kết quả thực hiện tốt cần cải thiện để nâng cao chất lượng giáo dục ĐĐNN cho HV.

2.3.4. Con đường giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Đa số khách thể đều đánh giá mức độ sử dụng các con đường, phương pháp giáo dục là rất phù hợp (ĐTB: 3,67 - mức độ thường xuyên thực hiện). Đánh giá về mức độ thực hiện các con đường giáo dục ĐĐNN cho HV kết quả ĐTB dao động từ 3,27 đến 3,90 điểm và độ lệch chuẩn cũng dao động từ 0,74 đến 0,94. Đánh giá về kết quả thực hiện các con đường giáo dục ĐĐNN cho HV kết quả ĐTB chung là 3,63 điểm, các Eterm đánh giá có ĐTB dao động từ 3,28 đến 3,91 điểm và độ lệch chuẩn dao động từ 0,73 đến 1,03.

Nhiều con đường giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND đã được GV, CB quan tâm thực hiện thường xuyên và bước đầu đã đạt được kết quả thực hiện ở mức khá, tuy nhiên còn một số con đường giáo dục ĐĐNN cho HV chưa được quan tâm thực hiện thường xuyên và còn có kết quả thực hiện ở mức trung bình, trong số các con đường thực hiện ở mức thường xuyên và chưa thường xuyên còn tồn tại những ý kiến đánh giá chưa thực hiện và kết quả thực hiện yếu, kém.

2.3.5. Lực lượng tham gia giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Kết quả khảo sát cho thấy về mức độ tham gia của các LLGD ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND có ĐTB dao động từ 3,27 điểm đến 4,10 điểm và độ lệch chuẩn dao động từ 0,77 đến 0,89; Về kết quả thực hiện của hoạt động phối hợp tham gia được đánh giá với ĐTB dao động từ 3,27 điểm đến 4,07 điểm còn độ lệch chuẩn dao động từ 0,70 đến 0,88. Về cơ bản các trường đại học CAND đã thu hút được nhiều lực lượng tham gia giáo dục ĐĐNN cho HV ở mức thường xuyên tham gia và đạt kết quả khá, tuy nhiên bên cạnh còn có những lực lượng nhà trường chưa thu hút được họ tham gia giáo dục ĐĐNN cho HV ở mức thường xuyên và thậm chí trong các LLGD được đánh giá thường xuyên tham gia thì vẫn còn tỷ lệ các ý kiến đánh giá chưa tham gia giáo dục và kết quả thực hiện ở mức trung bình và yếu cần cải thiện.

2.3.6. Đánh giá kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Về nội dung đánh giá: Mức độ thực hiện các nội dung đánh giá kết quả (ĐGKQ) giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV ở các trường đại học

CAND đạt kết quả dao động từ mức độ thực hiện thường xuyên đến tiệm cận gần tới mức độ rất thường xuyên.

Về phương pháp đánh giá: Kết quả khảo sát cho thấy, hình thức đánh giá thông qua hồ sơ HV có mức độ sử dụng cao nhất (ĐTB: 4.07) và hiệu quả mang lại (ĐTB: 3.87). Điều này là phù hợp với thực tế công tác quản lý đào tạo, quản lý HV của các trường đại học CAND.

Về lực lượng tham gia đánh giá: GV, giáo viên chủ nhiệm là lực lượng tham gia đánh giá thường xuyên và hiệu quả nhất (ĐTB: 4.10 và 4.07). Kết quả này là phù hợp với thực tế công tác giáo dục ĐĐNN trong các trường CAND, bởi đây là chủ thể, lực lượng giữ vai trò chủ đạo trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, theo dõi, giám sát toàn bộ quá trình học tập, rèn luyện của HV.

2.3.7. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quá trình giáo dục ĐĐNN cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Tất cả các yếu tố được khảo sát đều được đánh giá là có ảnh hưởng với tỷ lệ khá cao, với ĐTB dao động từ 3.96 điểm đến 4.37 điểm, cụ thể như sau: Tác động mạnh nhất đó là: Động cơ và ý thức, năng lực tự giáo dục của HV với ĐTB là 4.37 điểm đạt mức rất ảnh hưởng; Yếu tố tác động lớn thứ 2 đến hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV ở các trường đại học CAND đó là: Năng lực giáo dục của GV và CB quản lý giáo dục với ĐTB là 4.35 điểm xếp mức rất ảnh hưởng; Yếu tố tác động lớn thứ 3 là: Quan điểm của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về đào tạo lực lượng CAND với ĐTB là 4.29 điểm xếp mức rất ảnh hưởng. Hai yếu tố tác động ở mức ảnh hưởng ít nhất đó là: Cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường; Điều kiện kinh tế, chính trị - xã hội

2.4. Nhận xét chung về thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay

2.4.1. Ưu điểm

Được sự quan tâm giáo dục của Đảng ủy, Ban Giám đốc, Ban Giám hiệu và GV, CB nhân viên các trường đại học CAND về giáo dục ĐĐNN cho HV nên hầu hết các HV tại các nhà trường đã có nhận thức, thái độ đúng mực về ĐĐNN của ngành Công an, có hành vi phù hợp với các chuẩn mực đạo đức của ngành.

Về hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV đã được CB, GV các trường đại học CAND triển khai thực hiện tương đối tốt và hiệu quả:

Về mục tiêu giáo dục ĐĐNN cho HV đã được CB, GV các trường quan tâm thực hiện thường xuyên và rất thường xuyên, nhiều mục tiêu giáo dục ĐĐNN cho HV đã được CB, GV các trường đánh giá có kết quả thực hiện tốt.

Về nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV đã được CB, GV các trường triển khai thực hiện với các nội dung: Giáo dục lòng yêu nước, lòng trung thành với tổ quốc, với Đảng và nhân dân; Ý thức tổ chức kỷ luật của ngành Công an; Lòng yêu nghề và giá trị nghề nghiệp... Hầu hết các nội dung giáo dục trên đều được đánh giá triển khai thường xuyên và rất thường xuyên, có kết quả thực hiện ở mức tốt.

Về phương pháp và con đường giáo dục ĐĐNN cho HV đã được CB, GV các trường đại học CAND triển khai thực hiện với sự đa dạng hóa các phương pháp và con đường giáo dục. Hầu hết các phương pháp và con đường giáo dục đã được triển khai ở mức thường xuyên và đạt kết quả thực hiện ở mức hiệu quả.

Việc đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN cho HV đã được CB, GV các trường đại học CAND triển khai thực hiện với nhiều nội dung, phương pháp và lực lượng đánh giá khác nhau nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HV sát thực hơn, đồng thời cũng đã huy động được các lực lượng giáo dục tham gia giáo dục ĐĐNN cho HV và tham gia đánh giá kết quả học tập, rèn luyện ĐĐNN của HV.

2.4.2. Về tồn tại, hạn chế

Về ĐĐNN của HV: kết quả nghiên cứu cho thấy còn một bộ phận nhỏ HV có nhận thức, thái độ và hành vi chưa hoàn toàn phù hợp với chuẩn mực ĐĐNN của ngành Công an, dẫn tới còn có HV vi phạm nội quy nhà trường, vi phạm điều lệnh, nội quy kỷ túc xá và còn có HV học chậm tiến độ, bị kỉ luật và buộc phải thôi học.

Về giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND: Còn một vài mục tiêu giáo dục ĐĐNN cho HV chưa được thực hiện thường xuyên và kết quả thực hiện chưa tốt; Các nội dung giáo dục về tính tự giác, tính tích cực, chủ động học tập, rèn luyện cho HV; giáo dục các phẩm chất thanh liêm, chính trực cho HV chưa được tiến hành thường xuyên và kết quả thực hiện chưa cao.

Một số phương pháp giáo dục ĐĐNN cho HV theo hướng trải nghiệm nghề nghiệp chưa được tiến hành thường xuyên để tạo môi trường tập luyện, rèn luyện ĐĐNN cho HV nhằm đem lại hiệu quả giáo dục cao; Các con đường giáo dục đã được đa dạng hóa nhưng chưa thực sự khai thác được thế mạnh của một số con đường chiếm ưu thế trong tập luyện, rèn luyện ĐĐNN cho HV.

Giảng viên còn gặp khó khăn trong hoạt động đánh giá kết quả rèn luyện ĐĐNN của HV.

2.4.3. Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế

Do năng lực giáo dục theo hướng tích hợp của GV còn hạn chế nên việc lồng ghép, tích hợp mục tiêu, nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV chưa được thực hiện một cách linh hoạt, hiệu quả, nhất là trong công tác quản lý đào tạo.

Hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục giáo dục ĐĐNN chưa được thực hiện đa dạng, chưa được lồng ghép trong dạy học, chưa phát huy được vai trò các lực lượng tham gia đánh giá...

Việc tổ chức các hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV chủ yếu được thực hiện trong không gian nhà trường, giáo dục gắn với thực tiễn công tác, chiến đấu của lực lượng CAND đã được triển khai nhưng còn có những hạn chế.

Sự kết hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường, phát huy vai trò của các lực lượng tham gia giáo dục vẫn còn chưa thực sự chặt chẽ, dẫn đến một bộ phận HV được đào tạo trong nhà trường khi về công tác tại Công an các đơn vị, địa phương vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

Một bộ phận HV còn hạn chế bởi năng lực tự giáo dục, tự rèn luyện, chưa hiểu sâu sắc về các chuẩn mực ĐĐNN, động cơ rèn luyện đạo đức chưa được xác định phù hợp dẫn tới có những hạn chế trong nhận thức, thái độ và hành vi ĐĐNN.

Hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV luôn diễn ra trong bối cảnh chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố, tác động đan xen hiện nay bao gồm cả những yếu tố ảnh hưởng tích cực từ môi trường kinh tế - chính trị - xã hội, công nghệ số, mạng xã hội và cả những yếu tố ảnh hưởng tiêu cực của môi trường.

Kết luận chương 2

Hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, đa số HV các trường đại học CAND đã có nhận thức đúng và đầy đủ về chuẩn mực ĐĐNN CAND, có thái độ và hành vi phù hợp với các chuẩn mực ĐĐNN được biểu hiện thông qua các mối quan hệ của HV với Tổ quốc, với Đảng, với Nhân dân, với việc học tập, rèn luyện và các mối quan hệ với người khác, bản thân và cộng đồng... Tuy nhiên, có một bộ phận nhỏ HV còn nhận thức chưa đầy đủ về ĐĐNN, còn hạn chế về thái độ và hành vi ĐĐNN như vi phạm nội quy, điều lệnh, kết quả học tập, rèn luyện chưa đạt yêu cầu đề ra.

Hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND đã được triển khai đồng bộ từ mục tiêu đến nội dung, phương pháp và các con đường giáo dục cũng như đánh giá kết quả giáo dục, các thành tố trên đều đã được triển khai ở mức thường xuyên và đạt được những kết quả đánh ghi nhận, nhiều mục tiêu, nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV có kết quả đánh giá thực hiện tốt, tuy nhiên vẫn còn một vài mục tiêu, nội dung giáo dục ĐĐNN có kết quả đánh giá thực hiện chưa tốt. Các phương pháp, con đường giáo dục ĐĐNN mặc dù đã được triển khai theo hướng đa dạng hóa, tuy nhiên một số phương pháp, hình thức mang tính trải nghiệm nghề nghiệp giúp HV có cơ hội tập luyện, rèn luyện phẩm chất ĐĐNN trong các mối quan hệ chưa được khai thác hiệu quả do nhiều nguyên nhân khác nhau:

Việc tích hợp nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV trong giảng dạy học phần chuyên môn, nghiệp vụ chưa thực sự hiệu quả. Việc phối hợp giữa trường đại học CAND với đơn vị Công an cơ sở chưa thường xuyên và chưa đem lại hiệu quả cao trong giáo dục ĐĐNN cho HV.

Hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND chịu sự ảnh hưởng của các yếu tố khách quan và chủ quan. Một bộ phận nhỏ HV còn có thái độ, hành vi chưa phù hợp với phẩm chất ĐĐNN, đặc biệt một số HV còn vi phạm kỷ luật về mặt đạo đức.

Những tồn tại trên là cơ sở để tác giả lựa chọn các biện pháp giáo dục ĐĐNN cho HV nhằm khắc phục những tồn tại trên để nâng cao chất lượng giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

Chương 3

BIỆN PHÁP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

3.1. Nguyên tắc xây dựng biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay

Việc đề xuất biện pháp giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay, được dựa trên các nguyên tắc sau: Đảm bảo tính mục tiêu giáo dục; Đảm bảo tính thực tiễn; Đảm bảo tính kế thừa; Đảm bảo tính hệ thống; Đảm bảo tính cần thiết và tính hiệu quả.

3.2. Biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân trong bối cảnh hiện nay

3.2.1. Nâng cao nhận thức về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và động cơ rèn luyện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp Công an nhân dân cho học viên

Mục tiêu của biện pháp là giúp học viên nhận thức đầy đủ về các chuẩn mực đạo đức của người chiến sĩ Công an nhân dân trong các mối quan hệ với Tổ quốc, Đảng, nhà nước, Nhân dân, công việc, với kẻ địch và với chính bản thân mình... Trên cơ sở đó, nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn luyện phẩm chất ĐĐNN trong quá trình học tập, rèn luyện tham gia các hoạt động tại trường đại học CAND để giúp HV có động cơ rèn luyện đúng đắn và tích cực rèn luyện, tu dưỡng nhằm hình thành, phát triển các hành vi phù hợp với chuẩn mực đạo đức của ngành, đáp ứng yêu cầu công tác tại Công an các đơn vị, địa phương sau khi tốt nghiệp.

3.2.2. Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên thông qua hoạt động dạy học ở các trường đại học Công an nhân dân

Mục tiêu của biện pháp là nhằm thực hiện mục tiêu kép vừa phát triển năng lực HV theo chuẩn đầu ra của học phần đồng thời đạt được những yêu cầu về phẩm chất ĐĐNN cần hình thành ở HV dựa trên phát triển chương trình, nội dung dạy học theo hướng tích hợp nội dung giáo dục ĐĐNN và sự lựa chọn các nội dung, phương pháp và hình thức giảng dạy tích hợp giáo dục ĐĐNN cho HV sao cho nội dung giảng dạy vừa phát triển năng lực cho HV đồng thời lại hình thành và phát triển các phẩm chất ĐĐNN cho HV trong quá trình học tập, rèn luyện của HV.

3.2.3. Xây dựng môi trường tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp cho học viên trong bối cảnh hiện nay

Mục tiêu của biện pháp là phát triển các phẩm chất ĐĐNN ngành CAND theo hướng ngày càng hoàn thiện, thông qua môi trường tu dưỡng rèn luyện tích cực HV có thể phát triển được các phẩm chất nhân cách người chiến sĩ CAND một cách tốt nhất đáp ứng yêu cầu về phẩm chất ĐĐNN của người CAND. Vì vậy phát triển môi trường tu dưỡng, rèn luyện ĐĐNN cho học viên trong bối cảnh hiện nay là tạo cơ hội, tạo điều kiện để HV tích cực phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người chiến sĩ CAND vừa hồng, vừa chuyên.

3.2.4. Phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương để giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên thông qua hoạt động huấn luyện đầu khóa và thực hành, thực tập, thực tế tại cơ sở

Mục tiêu của biện pháp là phối hợp giữa GV, nhà trường với Công an các đơn vị, địa phương để giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên

thông qua hoạt động huấn luyện đầu khóa và thực hành, thực tập, thực tế tại cơ sở nhằm tạo môi trường giáo dục gắn lý luận với thực tiễn nghề nghiệp và thực hành rèn luyện hành vi và thói quen đạo đức nghề nghiệp cho HV, phát triển môi trường giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho HV, huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường cùng tham gia giáo dục ĐĐNN cho HV nhằm nâng cao kết quả giáo dục ĐĐNN cho HV.

3.2.5. Phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của học viên trong các trường đại học Công an nhân dân

Mục tiêu của biện pháp là quá trình giáo dục ĐĐNN cho HV đòi hỏi GV, nhà trường phải thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục để phát huy vai trò chủ động, tích cực rèn luyện đạo đức của HV, việc phát huy ý thức tự giáo dục, tự rèn luyện ĐĐNN của HV trong các trường đại học CAND nhằm biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục ĐĐNN ở mỗi HV, qua đó nâng cao kết quả giáo dục ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

3.2.6. Xây dựng và thực hiện bộ chỉ số đánh giá kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên các trường đại học Công an nhân dân

Mục tiêu của biện pháp là giúp GV và các lực lượng tham gia đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN và kết quả tự giáo dục ĐĐNN của HV được khách quan, sát thực, giúp HV nhìn nhận rõ những mặt còn hạn chế của bản thân để tự soi, tự sửa và hoàn thiện phẩm chất ĐĐNN đáp ứng chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo và đáp ứng yêu cầu về phẩm chất đạo đức của người chiến sĩ CAND. Thông qua kiểm tra, đánh giá để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm, sửa đổi, bổ sung nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục ĐĐNN cho HV.

3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp

3.4. Thực nghiệm sư phạm

3.4.1. Mục đích, đối tượng thực nghiệm

Mục đích thực nghiệm: Khẳng định biện pháp giáo dục ĐĐNN cho HV có tính khả thi khi áp dụng vào thực tiễn trong hoạt động đào tạo góp phần nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi ĐĐNN cho học viên ở các trường đại học CAND trong bối cảnh hiện nay.

Đối tượng thực nghiệm: 2 lớp hệ đại học chính quy gồm 96 học viên của Học viện Cảnh sát nhân dân (T02): Lớp B3A - D47 là lớp thực nghiệm (TN); Lớp B3B - D47 là lớp đối chứng (ĐC).

3.4.2. Giả thuyết thực nghiệm và thời gian thực nghiệm

Giả thuyết thực nghiệm: Nếu thực hiện tích hợp nội dung giáo dục ĐĐNN cho HV trường đại học CAND thông qua giảng dạy học phần chiếm

ưu thế kết hợp với việc xây dựng môi trường tu dưỡng, rèn luyện ĐĐNN tạo điều kiện để HV học tập và rèn luyện thì sẽ nâng cao kết quả rèn luyện ĐĐNN cho HV tại các trường đại học CANN trong bối cảnh hiện nay.

Thời gian thực nghiệm:

- Thực nghiệm lần 1: từ 12/8/2024 đến 22/10/2024.

- Thực nghiệm lần 2: từ 23/10/2024 đến 22/11/2024.

3.4.3. Nội dung thực nghiệm: Từ những biện pháp trên chúng tôi lựa chọn biện pháp: *“Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho học viên thông qua hoạt động dạy học ở các trường đại học Công an nhân dân”* và biện pháp: *“Xây dựng môi trường tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp cho học viên trong bối cảnh hiện nay”* để tiến hành thực nghiệm.

3.4.4. Quy trình tổ chức thực nghiệm: Giai đoạn chuẩn bị; Giai đoạn triển khai thực nghiệm; Giai đoạn xử lý kết quả thực nghiệm.

3.4.5. Tiêu chí đo, thang đo kết quả thực nghiệm

3.4.5.1. Tiêu chí đánh giá kết quả thực nghiệm sư phạm.

Về mặt định lượng:

- Tổ chức cho HV lớp TN và lớp ĐC làm bài cùng đề kiểm tra đã được xây dựng. Đánh giá theo các mức độ sau: Mức độ yếu, kém: < 5 điểm; Mức độ trung bình: Từ 5 đến cận 7 điểm; Mức độ khá: Từ 7 đến cận 8 điểm; Mức độ giỏi: Từ 8 đến cận 9 điểm; Mức độ xuất sắc: Từ 9 đến 10 điểm.

- Để đánh giá mức độ phát triển ĐĐNN của HV trong thực nghiệm, tác giả xây dựng như sau: Sử dụng phiếu tự đánh giá về nhận thức, thái độ và hành vi ĐĐNN của HV. Khi tích hợp nội dung giáo dục ĐĐNN trong dạy học, mỗi nội dung được đánh giá bằng hệ thống các tiêu chí: Nhận thức gồm 6 tiêu chí, Thái độ gồm 6 tiêu chí, Hành vi gồm 6 tiêu chí. Các mức độ điểm được quy định: Đánh giá về nhận thức, thái độ và hành vi: Từ 4.20- 5.0 điểm: Loại rất tốt; Từ 3.40 - cận 4.20 điểm: Loại tốt; Từ 2.60- cận 3.40 điểm: Loại khá; Từ 1.80 - cận 2.60 điểm; Từ 1.0 - cận 1.8 điểm.

Về mặt định tính: Tiến hành phỏng vấn xin ý kiến đánh giá của GV giảng dạy TN về tính khả thi và khả năng áp dụng trên diện rộng của biện pháp TN. Ngoài ra, kèm theo một số chỉ tiêu hỗ trợ đó là: Đánh giá thái độ, hứng thú của HV trong quá trình học tập thông qua quan sát và phiếu tự đánh giá. Các mức độ hứng thú và hành vi như sau: Mức độ 1: Không thích; Mức độ 2: Bình thường; Mức độ 3: Thích.

3.4.5.2. Phương thức xử lý kết quả thực nghiệm sư phạm

Về mặt định lượng: Sử dụng phần mềm excel để tính toán các tham số đặc trưng của mẫu và kiểm định sự khác biệt về giá trị trung bình.

Về mặt định tính: Phân tích sản phẩm hoạt động của HV, quan sát HV trong quá trình tham gia hoạt động, phiếu tự đánh giá, phỏng vấn GV và HV.

3.4.6. Kết quả thực nghiệm

3.4.6.1. Phân tích kết quả học tập của học viên

Kết quả học tập của HV trước thực nghiệm: Kết quả học tập của HV hai lớp TN và ĐC là tương đồng nhau. Điểm số các bài kiểm tra của HV cả hai nhóm không có sự chênh lệch nhiều. Điểm bài kiểm tra của HV lớp TN và lớp ĐC đều được trải từ điểm 4 đến điểm 8, trong đó, số lượng các bài kiểm tra đạt điểm 6 chiếm tỷ lệ nhiều nhất, xếp thứ hai là điểm 4.

Kết quả học tập của HV sau thực nghiệm:

- Kết quả học tập của HV nhóm TN và ĐC sau TN lần 1: Kết quả so sánh giá trị trung bình ($\bar{X}$) kết quả học tập của lớp TN và ĐC sau TN lần 1 cho thấy có sự khác biệt kết quả học tập giữa lớp TN và lớp ĐC, điểm trung bình lần lượt là ($\bar{X}$) = 6,33 so với ($\bar{X}$) = 5,70.

- Kết quả học tập của HV nhóm TN và ĐC sau TN lần 2: Kết quả so sánh giá trị trung bình ($\bar{X}$) kết quả học tập của lớp TN và ĐC sau TN lần 2 cho thấy có sự khác biệt kết quả học tập giữa lớp TN và lớp ĐC, điểm trung bình lần lượt là ($\bar{X}$) = 6,85 so với ($\bar{X}$) = 5,85.

3.4.6.2. Phân tích mức độ phát triển ĐĐNN của HV trong dạy học tích hợp

** Mức độ ĐĐNN của HV trước TN:*

Về nhận thức: Nhóm ĐC: Điểm trung bình (ĐTB) chung của nhóm ĐC là 4.11, trong đó số lượng HV đạt ĐTB nhận thức là 4.12; Nhóm TN: ĐTB chung là 4.10, trong đó ĐTB nhận thức là 4.10.

Về thái độ: Nhóm ĐC: ĐTB chung là 4.11, trong đó điểm trung bình thái độ là 4.17; Nhóm TN: ĐTB chung là 4.10, trong đó, điểm trung bình thái độ là 4.15.

Về hành vi: ĐTB nhóm ĐC đạt 4.11, trong đó ĐTB về hành vi đạt 4.04; ĐTB nhóm TN đạt 4.10, trong đó ĐTB về hành vi đạt 4.04.

** Sự thay đổi về nhận thức, thái độ, hành vi đạo đức nghề nghiệp của học viên sau thực nghiệm lần 1*

Đổi chiều kết quả đo trước TN và sau TN cho thấy ĐTB có sự biến đổi lớn, nhóm ĐC tăng từ 4.11 lên 4.20; lớp TN tăng từ 4.10 lên 4.21. Kết quả trên cho thấy lớp TN đã có sự chuyển biến tích cực hơn về nhận thức, thái độ và hành vi trong việc thực hiện các chuẩn mực ĐĐNN.

** Sự thay đổi về nhận thức, thái độ, hành vi ĐĐNN của SV sau TN lần 2*

Về nhận thức: có sự khác biệt rất lớn về nhận thức của nhóm ĐC và nhóm TN. Nhóm TN có ĐTB tăng từ 4.12 (sau TN lần 1) lên 4.33. Số HV có điểm tốt và rất tốt tăng nhanh. Điều này khẳng định tính hiệu quả của các biện pháp giáo dục ĐĐNN.

Về thái độ: ĐTB về thái độ của nhóm TN và ĐC đều tăng so với TN lần 1, số lượng HV đo ở mức độ khá giảm, mức độ tốt và rất tốt tăng. Điều đó cho thấy HV có thái độ tích cực hơn rất nhiều đối với việc thực hiện các yêu cầu, quy định, chuẩn mực ĐĐNN của ngành Công an.

Về hành vi: Sau thực nghiệm lần 2, dưới tác động của biện pháp thực nghiệm, trong khi nhóm ĐC không có sự thay đổi nhiều, nhưng nhóm TN có sự thay đổi rất lớn, ĐTB tăng lên 4.48. Như vậy, cho thấy biện pháp giáo dục đã có tác động đến HV, thực sự mang lại hiệu quả và ý nghĩa.

3.4.6.3. Phân tích định tính sau thực nghiệm

- Quan sát giờ học khi tiến hành thực nghiệm nhận thấy: HV có hứng thú với giờ học hơn, thể hiện ở mức độ tập trung và số lần giờ tay phát biểu, tinh thần học tập hợp tác trong lớp học.

- Thu thông tin phản hồi từ phía HV: Sử dụng kỹ thuật 321 để thu thông tin phản hồi từ phía HV sau khi kết thúc thực nghiệm. Yêu cầu HV viết ra giấy và tiến hành phỏng vấn GV sau giờ thực nghiệm.

3.4.6.4. Nhận xét, đánh giá

- Kết quả thực nghiệm sư phạm đã khẳng định: Biện pháp luận án đề xuất có tính khả thi cao; Nội dung từng biện pháp và quy trình thực nghiệm tường minh.

Kết luận chương 3

Trên cơ sở hệ thống hóa các vấn đề lý luận về giáo dục ĐĐNN cho học viên ở các trường đại học Công an nhân dân và phân tích thực trạng công tác giáo dục ĐĐNN cho học viên, đặc biệt là những tồn tại, hạn chế hiện nay, luận án đã đề xuất 6 biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục

ĐĐNN cho học viên và góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường đại học CAND.

Tổ chức thực nghiệm tác động sư phạm hai biện pháp “Xây dựng môi trường tu dưỡng, rèn luyện ĐĐNN cho học viên trong bối cảnh hiện nay” và “Tích hợp nội dung giáo dục ĐĐNN cho học viên thông qua hoạt động dạy học ở các trường đại học CAND” cho thấy các biện pháp được đề xuất đều có tính cần thiết và tính khả thi cao, tường minh về nội dung và quy trình thực hiện từng biện pháp, phù hợp với mục tiêu giáo dục, đào tạo và phát triển đội ngũ CAND trong tình hình mới.

Các biện pháp trên có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại và bổ trợ lẫn nhau; vì vậy, trong quá trình tổ chức giáo dục ĐĐNN cho học viên, cần được triển khai một cách đồng bộ, linh hoạt, gắn với điều kiện cụ thể của từng trường đại học CAND và sự tham gia trách nhiệm của GV, CB quản lý cùng các lực lượng giáo dục có liên quan, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục ĐĐNN và chất lượng đào tạo trong các trường đại học CAND.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Về mặt lý luận, luận án đã làm rõ bản chất giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND là quá trình tác động có mục đích của các lực lượng giáo dục nhằm hình thành nhận thức, thái độ và hành vi phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp của người chiến sĩ CAND; đồng thời xác định hệ thống nội dung và tiêu chí đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN. Kết quả nghiên cứu thực tiễn cho thấy vẫn tồn tại khoảng cách giữa nhận thức với hành vi ĐĐNN của HV, cùng những hạn chế trong tích hợp giáo dục ĐĐNN vào hoạt động giảng dạy, thực hành và trải nghiệm nghề nghiệp. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất 06 biện pháp tâm lý - sư phạm nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục ĐĐNN cho HV các trường đại học CAND, tập trung vào đổi mới chương trình đào tạo, môi trường giáo dục, tăng cường trải nghiệm thực tiễn, phát huy tự giáo dục và hoàn thiện hệ thống đánh giá kết quả giáo dục ĐĐNN.

2. Khuyến nghị

2.1. Đối với Bộ Công an

2.2. Đối với các trường đại học Công an nhân dân

2.3. Đối với cán bộ, giảng viên trong các nhà trường

2.4. Đối với học viên, sinh viên